



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM PHAM VAN THIET
Last Middle First

Current Address: Phước Tuy village, Long an province, VN.

Date of Birth: 1942 Place of Birth: Long an

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/75 To 11/80
Years: 5 Months: 6 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

GIẤY XÁC NHẬN

1

Cao Hồ sơ Cảnh sát nhân dân, C27 - Bộ Nội Vụ, xác nhận:

Họ (tên): *Phạm Văn Thiết*

Sinh năm: *1949* tại: *Long An*

Trú quán: *16/11* *Đà Nẵng* *Quận 11* *TP. HCM*

Cán tại: *Tổng cục* *Sở Cảnh sát* *Đà Nẵng*

Ngày bị bắt: *25* *05* *1975*

Ấn pháp: *Sở Cảnh sát* *Đà Nẵng*

Học tập cải tạo ở trại: *Trại 1* *Đà Nẵng*

Thời hạn quyết định thả số: *15/7/78* ngày *25* tháng *10* năm *1978*.

Cao Bộ Nội Vụ, chấp thuận tạo *Trại 1* đã cấp "GIẤY RA TRẠI"

số: *1000* ngày *10* tháng *12* năm *1978*.

Nơi chỉ thả về: *TP. 3* *Phước Tuy* *Trại 1* *Long An*

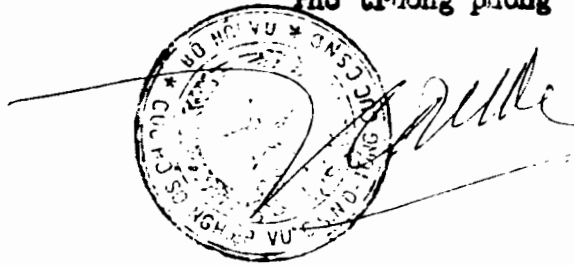
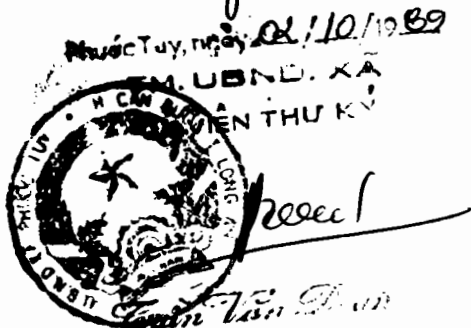
Thời gian quản chế: *12* tháng

Cao y học chính

TP. Hồ Chí Minh, ngày *16* tháng *01* năm *1979*

TL. CỤC TRƯỞNG CỤC C27

Phó trưởng phòng



- Chiếu Hiến Pháp ngày 01-4-1967
- Chiếu Sắc-Lệnh số 394/TT/SL ngày 01-9-69 ấn định thành phần Cảnh-Phủ.
- Chiếu Sắc-Lệnh số 205/CT/LHQ/SL ngày 02-12-1965 ấn định hệ-thống tổ-chức Quốc Phòng và Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa.
- Chiếu Nghị-Định số 243/QP/ND ngày 29-3-1967 ấn định thẩm quyền về việc quản-trị nhân-viên của Tổng Tham-Mưu-Trưởng QLVNCH.
- Chiếu Dụ số 14 ngày 23-02-1955 ấn định qui-chế Sĩ-Quan Trừ-Bị.
- Chiếu Sắc-Lệnh số 177/QP ngày 22-7-1961 về việc gọi nhập ngũ các thanh niên có bản Tái Phán 1 trở lên để theo học các khóa đào-tạo Sĩ-Quan Trừ-Bị.
- Chiếu biên bản số 26/TBB/KQH/KHKT và kết-quả kỳ thi chọn khóa 4/69 sinh-viên Sĩ-Quan Trừ-Bị ngày 31-01-1970 tại Trường Bộ-Binh.

II/CHỈ - ĐỊNH

ĐIỀU I : Những Sinh-Viên Sĩ-Quan Trừ-Bị khóa 4/69 có tên sau đây đã trúng tuyển kỳ thi chọn khóa tại Trường Bộ-Binh và được thăng cấp Chuẩn-Úy Trừ-Bị kể từ ngày 24-01-1970.

A.- BỘ-BINH .

1.-
443.- NGUYỄN VĂN HÒA S/q: 69/137.460 0654.- LÊ VĂN LÂN S/q: 65/170.092
1253.- NGUYỄN XUÂN TÙNG S/q: 67/805.054 1573.- PHẠM VĂN THIỆN S/q: 69/138.232
.....

ĐIỀU III : Tổng Tham-Mưu-Trưởng Liên-quân chiếu nhiệm-vụ thi hành Nghị-Định này.

Nơi nhận :

K.B.C. 4002, ngày 27-02-1970
Đại-Tướng CAO VĂN VIÊN
Tổng-Tham-Mưu-Trưởng QLVNCH.
(đóng dấu và ký tên)

Trích sao y bản chính của Phần khởi NV(QS) + YT(TC + TL) + AH(AN) của TTQTQB ngày

TRÍCH SAO Y BẢN CHÍNH :

- ĐATHD/QĐ.III (Ban Tái-Chánh)
"để làm lương cho các SQ đương-sự"

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN ĐOÀN III
BIỆT LỘI QUÂN ĐẠC

SỐ : 407/QĐ.III/B/1.

K.B.C. 4.500, ngày 12 tháng 5 năm 1970
TL.Trung-Tá HUỖNH-NHÌM-THẮNG
Biệt-Đại-Trưởng Biệt-Đại-Quân Đạc/QĐ.III
Thiếu-Tá TRƯƠNG-VĂN-TIẾNG
XLTV.Chức-Vụ Biệt-Đại-Trưởng.

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Thị trấn,
Huyện, Quận Cần Đước
Tỉnh, Thành phố Long An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 717
Quyển 03



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Phạm Đức Anh Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 02 - 02 - 1989
Ngày 02 tháng 02 năm 1989
Nơi sinh Bệnh viện Phụ Sản Thành phố Hồ Chí Minh
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Phạm Thị Lễ</u>	<u>Phạm Văn Thiết</u>
Tuổi	<u>1948</u>	<u>1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Giáo viên</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Khu 5 - Thị trấn Cần Đước Long An</u>	<u>Ấp 3 xã Phước Tuy Cần Đước Long An</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Phạm Văn Thiết sinh năm 1949, ấp 3 Phước Tuy Cần Đước Long An
Cố giấy CMND 300 555 659

Đăng ký ngày tháng năm 19
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Chữ

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 2 năm 1989



YEM
CHỨNG
TRƯ

1000

THÀNH ĐƠN

THÀNH ĐƠN

THÀNH ĐƠN

THÀNH ĐƠN

THÀNH ĐƠN

THÀNH ĐƠN

Tỉnh, Thành phố.
Long an
Quận - Huyện
Cần Đước
Xã, Phường
Phước Tuy.

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc.

Quyển số: 03
Số: 01/89.

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ: Phạm Thị Lê
Sinh ngày: 24 - 01 - 1948
Quê quán: Tân An, Cần Đước, Long An
Nơi đăng ký thường trú: Khóm 5
Thị trấn Cần Đước, Long An.
Nghề nghiệp: Giáo viên
Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam
Số CMND hoặc hộ chiếu: 300271124

Họ và tên người chồng: Phạm Văn Thiết
Sinh ngày: 12 - 6 - 1949
Quê quán: Phước Tuy, Cần Đước, Long An
Nơi đăng ký thường trú: ấp 3 Xã Phước Tuy
Cần Đước - Long An
Nghề nghiệp: Làm ruộng
Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam
Số CMND hoặc hộ chiếu: 300555659

Kết hôn ngày 17 tháng 11 năm 1987

Chữ ký người vợ
tờ ký
Phạm Thị Lê

Chữ ký người chồng
tờ ký
Phạm Văn Thiết.

TM/UBND - Xã Phước Tuy
Ủy viên Thủ ký
tờ ký.

ĐOY ban hành: Trần Văn Đoàn

Phước Tuy, ngày 02/10/1989

TM. UBND. XÃ

VIÊN THỦ KÝ



[Handwritten signature]

Trần Văn Đoàn

KHAI SANH

Số hiệu : 112.

Tên, họ ấu-nhi :	<u>Phạm-văn-Thiết</u>
Phái :	<u>Nam</u>
Sinh :	<u>le 12 Juin 1949</u>
Ngày, tháng, năm)	
Tại :	<u>Phước-Tuy</u>
<u>Chợ</u>	<u>Phạm-văn-Tuyết</u>
<u>(Tên, họ)</u>	
Tuổi :	<u>"</u>
Nghề-nghiệp :	<u>Làm ruộng</u>
Cư-trú tại :	<u>Phước-Tuy</u>
Mẹ :	<u>Đặng-thị-Tửu</u>
(Tên, họ)	
Tuổi :	<u>"</u>
Nghề-nghiệp :	<u>Làm ruộng</u>
Cư-trú tại :	<u>Phước-Tuy</u>
Vợ :	<u>Chánh</u>
Người khai :	<u>Phạm-văn-Tuyết</u>
(Tên, họ)	
Tuổi :	<u>32 ans</u>
Nghề-nghiệp :	<u>Làm ruộng</u>
Cư-trú tại :	<u>Phước-Tuy</u>
Ngày khai :	<u>"</u>
Người chứng thứ nhất :	<u>Phạm-văn-Ngộ</u>
(Tên, họ)	
Tuổi :	<u>56 ans</u>
Nghề-nghiệp :	<u>Làm ruộng</u>
Cư-trú tại :	<u>Phước-Tuy</u>
Người chứng thứ nhì :	<u>Nguyễn-văn-Nhiều</u>
(Tên, họ)	
Tuổi :	<u>54 ans</u>
Nghề-nghiệp :	<u>Làm ruộng</u>
Cư-trú tại :	<u>Phước-Tuy</u>

Làm tại Phước-Tuy ngày 12 tháng Jun năm 1949

Người khai,

Hộ lại,

Nhân chứng,

PHU ký.

HINH ký.

NGO ký.
NHƯ ký.



Trần Quan Lương

Q. Phó Quận-Trưởng

Trích lục y theo bộ
khai-sanh năm 1949
còn lưu tại xã.-

Phước-Tuy, ngày 12/3/68.

CHỦ-TỊCH

kiêm U.V.Hồ-Tịch,

[Signature]

KHAI SANH

Tô

Số hiệu : (3)

Ấu-nhi : (Tên họ)	Phạm - thị - Lê
Phái :	Nữ
Sanh ngày, tháng, năm :	Le 24 Janvier 1948
Tại :	Maternité Tân-ân
Cha : (Tên họ)	Phạm - văn - Mến
Tuổi :	//
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Phước-Đông
Mẹ : (Tên họ)	Nguyễn - thị - Lại
Tuổi :	//
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Tân-ân
Vợ (chánh hay thứ) :	Chánh
Người khai :	Nguyễn- thị - Nghĩa
Tuổi :	32-ans
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Tân-ân
Ngày khai :	////
Người chứng thứ nhất : (Tên họ)	Tống - thị - Chơ
Tuổi :	34-ans
Nghề-nghiệp :	Sage Femme
Cư-trú tại :	Tân-ân
Người chứng thứ hai : (Tên họ)	Bùi - văn - Đề
Tuổi :	44-ans
Nghề-nghiệp :	Hương-Hào
Cư-trú tại :	Tân-ân

Chúng tôi chứng thực chữ ký tên của Chủ tịch kiêm
Ủy viên Quản-Trưởng
Căn-Đức, ngày 24 tháng 10 năm 1968



Quản-Trưởng
Phó Quản-Trưởng

Tân-ân ngày 29-10-1968
Trích lục y theo bộ khai
sinh năm 1948,
còn lưu tại xã,



Lập tại Tân-ân ngày 24 Janvier 1948
Người khai, (nghĩa ký) Hộ-lai, (sáu ký) Nhân-chứng (chơi ký) (Đê ký)

Thịph. Hồ Chí Minh, Ngày 3.10.1989.

Kính gửi Bà Khuê Minh Thơ

Kính thưa Bà,

Trước hết tôi mong được Bà thu lời cho vì đã
biến thủ làm phiên đến Bà. Vì không có thân nhân
ở nước ngoài cho nên tôi mới viết thư này cũng
hồ sơ của tôi để gửi đến Bà mong Bà giúp đỡ
chuyển tiếp hồ sơ đến chương trình ODP ở
Thailand. Tôi xin được trình bày cũng Bà như sau:

Nguyên trước kia tôi là Sĩ Quan trong Quân
lực Việt Nam Cộng Hòa, mang cấp bậc Trung úy. Sĩ quan
69/138.232. phục vụ trong binh quân Bảo thuộc
Biệt Động Quân Bảo Quốc Đoàn, III Biên Hòa. Đơn vị
sau cũng là Biệt Động Quân Bảo Biệt Khu Thủ Đức
(được biệt phái làm việc ở Văn phòng Tham mưu
Trưởng Biệt Khu Thủ Đức Sài Gòn)

Sau ngày 30-4-1975 tôi bị đi tập trung
cải tạo 5 năm 5 tháng 15 ngày (từ 25-6-1975
đến 10-12-1980). Ngày 20-7-1988 tôi có
gửi hồ sơ cho ông Giám Đốc chương trình O.D.P
Thailand nhưng cho đến nay tôi chưa nhận được
kết quả hồi báo. Ngoài ra lúc tôi gửi hồ sơ
thì không có giấy ra thai, bởi vì giấy ra thai của
tôi đã bị Ban Công an xã nơi cư ngụ làm thất

lạc. Mai đến ngày 16-8-1989 tôi mới xin được
Ban Nổi Vực cấp 1 giấy xác nhận thời gian cải
tạo và tôi mới làm lại hồ sơ mới cùng với
khai sinh của đứa con của tôi mới, chờ đợi
cách đây 8 tháng, để được Bà giúp đỡ chuyển
tiếp hồ sơ đến chương trình ODP Thailand. Và cũng
mong mọi nhờ Bà theo dõi kết quả như thế nào,
có đủ điều kiện để có được 1 giấy giới thiệu
nhập cảnh Hoa Kỳ hay không. hoặc còn thiếu sót

Điều gì thì kính xin Bà hồi báo cho gia đình tôi
theo địa chỉ sau:

Phạm Văn Thiết - Số 16/11 đường Tân Hoà
phường 1 - Quận 11 - Tp. Hồ Chí Minh.

Gia đình tôi rất mong mọi nhân được sự
giúp đỡ của Bà và rất mong thư trả lời
của Bà.

Chân thành cảm ơn và kính chào Bà.

Phạm Văn Thiết.

Chuu

T.B:

Tôi có người anh ruột
tên Phạm Văn Thiết cấp bậc Trung úy
số quân: 66/168.465

Thời gian cải tạo 5 năm 7 tháng.
- Đã gởi hồ sơ cho ODP Thailand ở
ngày 21 - 2 - 1989 (đính kèm phiếu báo nhận
của liên diện)

Kính xin Bà theo dõi kết quả và
báo về địa chỉ của tôi đã ghi ở phần trên.
Chân thành cảm ơn Bà.

BUU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

C. 5
(BĐ 29)
Nhét ấn lưn cpe
hoàn giấy báo
Timber du bureau
renvoyant l'avis



BUU CHÍNH
Service des Postes

AVIS DE RÉCEPTION

GIẤY BẢO NHẬN



Họ tên địa chỉ (1)
(Nom et adresse)

PHAM VAN TIEU

16/11 TÂN HÒA PHƯỚC 1 Q 11

Thành phố Hồ Chí Minh Nước (Pays) VIỆT NAM.

(1) Người gửi giữ địa chỉ của mình. Sau khi phát bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục đến hoàn
giấy báo này cho người gửi, di trần và mặt, phải theo đường nhanh nhất (đường bay
hay thủy bộ).

A renvoyer par voie la plus rapide (aérienne ou de surface), à découvert et en franchise
de port.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1), R. 414

Envoi recommandé

Bưu kiện No.

Colis postal

Ký gửi tại Bureau cục

déposé au bureau de poste de

ngày

19

le

19

Địa chỉ người nhận THE DIRECTOR THE ORDERLY DEPARTMENT

Adresse du destinataire

PROCLAIM OFFICE 131 SOI TIEN SIANG SOUTH SATURN ROAD

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên phát tại Bureau cục nhận

Bureau cục nhận

Signature des agents

du bureau de destination

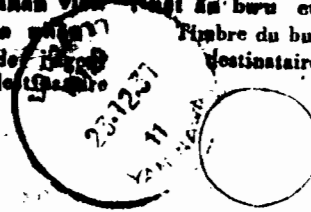
Timbre du bureau

destinataire

Chỉ ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

21 FEB 1963

RECEIVED



BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát cho người ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

The Director of
The Orderly Departure Office
127, Panjabhumi Building
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120 - Thailand
(Care of Mrs KHUC MINH THO
PO. Box 5435 Arlington
V.A. 22.205 - 0635 USA)

Pham van Thiet
Long An Province
Village of Phuoc Tuy
Vietnam
October 3th 1989

Dear Sir,

I the undersigned Pham van Thiet, 1st Lieutenant of the former Republic of South Vietnam Armed Forces, Serial Number 69/138.232, born on June 12th 1949 in Long An Province (South Vietnam).

Was trained and served in the Military Intelligence branch (MI.930.0). My last position was in the Military Intelligence Detachment of the Capital Military District Command in Saigon. After the fall of Saigon on April 30th 1975, I had to go through a period of reeducation of 5 years and 5 months, and was placed under surveillance of Vietnamese local authorities for a year after being released from camp.

I had sent my first application to your office on July 20th 1988. But up to now I didn't receive any answer for that. At this time, I couldn't provide to your office a copy of the release certificate from reeducation camp, because it was lost and I had to wait up to August 16th 1989 to get an attestation from the Ministry of Interior certifying that I was in reeducation camp from June 25th 1975 to December 10th 1980 (plus a period of local surveillance of 1 year). In addition to that, my wife gave birth to a little girl on February 2th 1989.

I wish you would take into consideration my request and would give support to us so that my wife, the baby and I could get a Letter of Introduction to emigrate to the United States of America, in the near future.

My family and I would like to take this opportunity to express our respects and grateful feelings to you.

Sincerely yours
— Chull —

Attached are:

Pham van Thiet.

- 1 - a copy of my certificate of birth
- 2 - a copy of my wife's certificate of birth
- 3 - a copy of our certificate of marriage
- 4 - a copy of daughter's certificate of birth
- 5 - a photocopy of the attestation from Ministry of Interior certifying my time in reeducation camp
- 6 - Basis information concerning my service in the Republic of South Vietnam Armed Forces.
- 7 - a photocopy of the Joint General Staff of the RVNAF decision certifying that I was commissioned as officer of the Military Intelligence Branch.

Basis information concerning 1st Lieutenant Pham van Thiet.

- Name . PHAM . VÂN . THIẾT .
- Date of birth : June 12th 1949 .
- Place of birth : Long An Province . Village of Phước Tuy .
- Serial number : 69/138.232
- Rank : 1st Lieutenant of R VNAP
- Branch : Military Intelligence .
- Last position : M.I. Detachment of Capital Military District
Command Saigon .
- Time of service : May 26th 1969 to April 30th 1975 .
- Training Courses in Vietnam :
 - Infantry Reserve officer School in Thu Duc
(from May 1969 to January 1970)
 - Air observation Course : at JGS/J2 in Saigon in one
month (1970)
 - Military Intelligence Basic officer course : at Military
Intelligence School of Cây Mai (1972)

Mailing Address :

MRS KHUC MINH THO
P.O. Box 5435 . Arlington
VA . 22.205 - 0635 USA .

CONTROL

____ Card
____ ~~X~~ Doc. Request; Form 11/1/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter